TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **31**/2026/HS-ST
Ngày: 04-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Mỹ Trang;

Bà Nguyễn Hồng Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Liêm – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2026/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Công T**, sinh ngày 24-10-1998, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Khu phố N, phường N, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn (văn hóa): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công C (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (đã chết); vợ và con: Chưa có;

Tiền án: Ngày 31-8-2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh), xử phạt 04 (bốn) năm tù về "Cướp giật tài sản". Ngày 13-8-2024, bị Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh), xử phạt 01 (một) năm tù về "Trộm cắp tài sản";

Tiền sự: Ngày 22-3-2019, bị UBND phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh (Nay là UBND phường N, tỉnh Tây Ninh), xử phạt 750.000 đồng về hành vi vi phạm "Sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 17-4-2024, bị Công an phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh (Nay là Công an phường N, tỉnh Tây Ninh), xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi vi phạm "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 08-10-2025, bị tạm giam ngày 17-10-2025, tại Phân Trại tạm giam T1 - Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh T cho đến nay; có mặt.

Bị hại:

- Anh Nguyễn Thành Â, sinh năm 2000; địa chỉ: Khu phố N, phường N, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

- Anh Võ Thanh H, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu phố N, phường N, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Thái V, sinh ngày 15-11-1983; tại Tây Ninh; nơi thường trú: Khu phố N, phường N, tỉnh Tây Ninh; hiện nay đang bị tạm giam tại Phân Trại tạm giam T - Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 16-9-2025, V điều khiển xe mô tô biển số 7081-393.78 đến nhà bị cáo T rủ bị cáo T đi trộm cắp tài sản, thì bị cáo T đồng ý. V điều khiển xe mô tô chở bị cáo T đến nhà anh Nguyễn Thành Â, sinh năm 2000 ngụ khu phố N, phường N, tỉnh Tây Ninh dừng xe ở phía trước để bị cáo T vào lấy trộm 01 máy rửa xe nhãn hiệu PANASONIC, màu vàng và 01 ghế nhựa màu đỏ dính vào máy rửa xe mang ra ngoài lên xe V chở đi đến khu vực "Cực lạc Thái Bình" tháo ghế nhựa ra vứt bỏ. Sau đó, V chở bị cáo T mang máy rửa xe trộm được đến cửa hàng thu mua đồ thanh lý cũ “Phúc An Khang" do anh Dương Ngọc P, sinh năm 1984 ngụ khu phố D, phường L, tỉnh Tây Ninh làm chủ bán được 400.000 đồng chia nhau tiêu xài hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 07 giờ ngày 07-10-2025, bị cáo T đi bộ một mình đến cửa hàng bán gas của anh Võ Thanh H, sinh năm 1987, tại khu phố N, phường N, tỉnh Tây Ninh, lấy trộm 01 máy hàn điện có 02 chức năng hàn que và hàn Mig công suất 200W; 01 máy cắt cầm tay nhãn hiệu Makita màu xanh; 01 máy khoan cầm tay nhãn hiệu Bosch màu xanh đi ra ngoài gặp V kêu V chờ đi bán, thì V đồng ý. V điều khiển mô tô biển số 70B1-134.42 chở bị cáo T đi đến cửa hàng điện cơ “N" tại khu phố H, phường T, tỉnh Tây Ninh bán cho anh Trần Châu B, sinh năm 1980 được 800.000 đồng. Bị cáo T đưa cho V 300.000 đồng, còn lại 500.000 đồng mua ma túy của người nam thanh niên tên “La” không rõ nhân thân khoảng hơn 30 tuổi để sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong thì bị cáo T đi về nhà, đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện.

Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HDĐGTS ngày 23-12-2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự phường N, kết luận: 01 máy hàn điện 02 có chức năng hàn que và hàn M, công suất 200W, màu cam trị giá 800.000 đồng; 01 máy cắt cầm tay, nhãn hiệu M, công suất 400W, màu xanh trị giá 350.000 đồng và 01 máy khoan cầm tay, nhân hiệu Bosch, loại 13 ly, màu xanh trị giá 750.000 đồng của anh Võ Thanh H. 01 Máy rửa xe mini, nhãn hiệu Panasonic, ideasfor life, PN9070, công suất 3.5KW, màu vàng trị giá 867.000

đồng và 01 Ghế nhựa có tựa lưng, nhãn hiệu Duy Tân màu đỏ trị giá 45.000 đồng của anh Nguyễn Thành Â.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Công T có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng. Có bản kê vật chứng kèm theo.

Qua xác mình thể hiện, bị cáo Trần Công T không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Thành Â không yêu cầu bồi thường; anh Võ Thanh H đã nhận lại một phần tài sản bị mất trộm và yêu cầu Trần Công T bồi thường một phần tài sản bị mất trộm còn lại với số tiền 1.150.000 đồng. Bị cáo T chưa bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và vật chứng bị thu giữ đúng nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại Cáo trạng số 59/CT-VKSKV11 ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Công T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Công T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Công T từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Thành Â không yêu cầu bồi thường; anh Võ Thanh H đã nhận lại một phần tài sản bị mất trộm và yêu cầu bị cáo Trần Công T bồi thường một phần tài sản bị mất trộm còn lại với số tiền 1.150.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh T;

Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Tây Ninh. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Bị cáo Trần Công T là người đã thành niên, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo có 01 tiền án về tội "Cướp giật tài sản" và 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân để cải tạo tiến bộ. Bị cáo không có việc làm ổn định nhưng muốn có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy nên đã cùng Nguyễn Thái V lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Thành Â tài sản có giá trị 912.000 đồng. Bị cáo Trần Công T một mình chiếm đoạt của anh Võ Thanh H tài sản có giá trị 1.900.000 đồng, rồi nhờ Nguyễn Thái V chở đi tiêu thụ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Trần Công T phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh truy tố bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội có căn cứ chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, cần phải có mức án tương xứng nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và đáp ứng nhu cầu răn đe phòng ngừa, góp phần ổn định tình hình trật tự trị an xã hội trên địa bàn.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Công T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh đã chuyển đến Công an phường N để xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

Đối với Nguyễn Thái V là người đã thành niên, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân có 02 tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; 01 tiến sự về hành vi "Trộm cắp tài sản" (đủ thời gian được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính). V đã cùng bị cáo Trần Công T chiếm đoạt của anh Nguyễn Thành Â tài sản có giá trị 912.000 đồng. Ngày 07-10-2025, Nguyễn Thái V giúp bị cáo Trần Công T đi tiêu thụ tài sản lấy trộm của anh Võ Thanh H giá trị 1.900.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Thái V chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" và "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy

định tại Điều 173 và Điều 323 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã chuyển hành vi của Nguyễn Thái V đến Công an phường N, tỉnh Tây Ninh để xem xét xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31-12-2021 của Chính phủ. Đối với hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" của Nguyễn Thái V đã đủ yếu tố cầu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh tạm giam đối với Nguyễn Thái V để điều tra xử lý trong vụ án khác.

Đối với Dương Ngọc P và Trần Châu B mua tài sản của bị cáo Trần Công T nhưng không biết tài sản bị cáo T trộm cắp mà có nên không có cơ sở để xử lý. Tuy nhiên, Dương Ngọc P có hành vi kinh doanh không đúng phạm vi, đối tượng, quy mô, thời hạn, địa bàn, địa điểm hoặc mặt hàng ghi trong giấy phép kinh doanh được cấp, vi phạm khoản 2 Điều 6 của Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26-8-2020 của Chính phủ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã ra Công văn gửi Công an phường T, tỉnh Tây Ninh xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

Đối với Nguyễn Việt S và Nguyễn Thị Kim N1 đã cho Nguyễn Thái V mượn xe để cùng bị cáo T trộm cắp và tiêu thụ tài sản nhưng không biết việc V mượn xe để đi trộm cắp và tiêu thụ tài sản của người khác nên không có cơ sở đề xử lý.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án và 02 tiền sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 (một) quần jean lửng, màu xanh, có nhiều họa tiết kẻ sọc ở đùi trước; 01 (một) áo thun dài tay, cổ tròn, màu xám, phía trước ngực áo có họa tiết hình thoi, bên trong có chữ "B", phía dưới có chữ "BOY FASHION UNIVER", màu vàng không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã trả lại: 01 máy rửa xe, nhãn hiệu Panasonic, màu vàng cho anh Nguyễn Thành Â; 01 máy khoan cầm tay, nhãn hiệu Bosch, màu xanh cho anh Võ Thanh H.

Đối với 01 máy hàn điện và 01 máy cắt cầm tay bị cáo đã lấy trộm không thu hồi lại được, anh Võ Thanh H yêu cầu bị cáo bồi thường theo giá trị tài sản

được Hội đồng định giá tài sản là 1.150.000 đồng.

Đối với 01 máy rửa xe và 01 ghế nhựa bị cáo đã lấy trộm không thu hồi lại được, anh Nguyễn Thành Â không yêu cầu bồi thường.

[8] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tình tiết, nội dung vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Công T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Công T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08-10-2025.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã trả lại: 01 máy rửa xe, nhãn hiệu Panasonic, màu vàng cho anh Nguyễn Thành Â; 01 máy khoan cầm tay, nhãn hiệu Bosch, màu xanh cho anh Võ Thanh H.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) quần jean lửng, màu xanh, có nhiều họa tiết kẻ sọc ở đùi trước; 01 (một) áo thun dài tay, cổ tròn, màu xám, phía trước ngực áo có họa tiết hình thoi, bên trong có chữ "B", phía dưới có chữ "BOY FASHION UNIVER", màu vàng.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng đề ngày 21-01-2026)

Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận anh Nguyễn Thành Â không yêu cầu bồi thường đối với 01 máy rửa xe và 01 ghế nhựa bị cáo đã lấy trộm không thu hồi lại được.

Buộc bị cáo Trần Công T có nghĩa vụ bồi thường cho anh Võ Thanh H số tiền 1.150.000 (một triệu, một trăm năm nghìn) đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Công T phải chịu 200.000 (hai trăm

nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

5. Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh,
- VKSND KV 11 - Tây Ninh;
- CQ THAHS CA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng THADS KV 11 - Tây Ninh,
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Như Sơn